

Số: 761/ĐC-TTr  
Về việc Đề cương lập báo cáo phục  
vụ công tác thanh tra.

Đắk Nông, ngày 11 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức.

Thực hiện Quyết định số 82/QĐ-SXD, ngày 08/5/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng Đắk Nông về việc Thanh tra đột xuất công tác đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ Bon Bu Prăng II đi trung tâm xã Quảng Trục do UBND huyện Tuy Đức làm chủ đầu tư.

Đoàn thanh tra gửi Đề cương lập báo cáo phục vụ công tác thanh tra tới đơn vị, đề nghị đơn vị lập báo cáo và chuẩn bị các nội dung để thực hiện công tác thanh tra, như sau:

**I. Đặc điểm tình hình triển khai các dự án của Chủ đầu tư.**

1. Tình hình chung.
2. Thuận lợi.
3. Khó khăn.

**II. Các thông tin về công trình và việc thực hiện công tác đầu tư xây dựng.**

1. Tên dự án mục tiêu của dự án, địa điểm xây dựng.
2. Quyết định phê duyệt dự án, công trình; Tổng mức đầu tư được duyệt và thực hiện cấp phát vốn đầu tư.
3. Thời gian khởi công, hoàn thành dự kiến; Thời gian khởi công, hoàn thành thực tế.
4. Các đơn vị tham gia thực hiện dự án: Các đơn vị tư vấn, nhà thầu xây lắp, cung cấp thiết bị vật tư.
5. Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.
6. Khối lượng công việc đã thực hiện.

**III. Tình hình triển khai thực hiện các dự án:**

1. Quá trình chuẩn bị thực hiện dự án.
  - a) Dự án đầu tư và các văn bản, tài liệu có liên quan như báo cáo, kiểm tra, khảo sát địa chất, tài liệu phân tích lựa chọn sơ bộ phương án đầu tư của các Ban, ngành về dự án và các văn bản thống nhất với địa phương...
  - b) Công tác tuyển chọn tư vấn cho việc lập, thẩm định dự án đầu tư.
2. Quá trình triển khai thực hiện dự án:
  - a) Hồ sơ khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn, nhật ký khảo sát, nhật ký giám sát; hồ sơ thiết kế kỹ thuật và các tài liệu về thẩm tra, thẩm định.
  - b) Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.

c) Việc lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, dự toán công trình xây dựng.

d) Việc lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật về đấu thầu.

e) Việc ký kết, thực hiện hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

f) Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia dự án.

g) Việc lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

h) Việc quản lý chất lượng công trình xây dựng; nghiệm thu, thanh toán.

i) Hồ sơ liên quan đến giấy phép xây dựng (nếu có).

k) Công tác thi công xây dựng công trình.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, Quyết định phê duyệt bản vẽ thi công.

- Biện pháp tổ chức thi công, biên bản thống nhất và quyết định phê duyệt bản vẽ thi công.

- Hệ thống quản lý chất lượng công trình của chủ đầu tư, của các nhà thầu.

- Tài liệu nghiệm thu các bộ phận, hạng mục... việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn trong thi công xây dựng và nghiệm thu.

- Hồ sơ, tài liệu phát sinh, bổ sung, sửa đổi thiết kế kỹ thuật (nếu có).

- Hồ sơ chất lượng, hồ sơ hoàn công.

#### **IV. Công tác nghiệm thu, thanh toán:**

1. Biên bản, tài liệu về công tác nghiệm thu.

2. Khối lượng, giá trị thanh toán của công trình.

3. Tổng hợp các tài liệu, hồ sơ phục vụ công tác giải phóng mặt bằng.

#### **V. Kiến nghị, đề xuất: (nếu có).**

Nhận được công văn này, đề nghị Chủ đầu tư lập báo cáo bằng văn bản theo các nội dung như đã nêu trên **gửi về Sở Xây dựng trước ngày 12/5/2020**. Đồng thời chuẩn bị toàn bộ hồ sơ có liên quan để phục vụ công tác Thanh tra khi Đoàn làm việc tại đơn vị./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu VT-TTr.SXD (Tg).

**TRƯỞNG ĐOÀN THANH TRA**



*Nguyễn Hồng Hà*

**Chánh Thanh tra Sở  
Nguyễn Hồng Hà**

Đắk Nông, ngày 11 tháng 5 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH  
LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN THANH TRA**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức.

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-TTCP, ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

Căn cứ Nghị định 26/2013/NĐ-CP, ngày 29/3/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra xây dựng;

Thực hiện Quyết định số 82/QĐ-SXD, ngày 08/5/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông về việc thanh tra đột xuất công tác đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ Bon Bu Prăng II đi trung tâm xã Quảng Trục do UBND huyện Tuy Đức làm chủ đầu tư.

Đoàn Thanh tra lập chương trình kế hoạch tiến hành thanh tra tại đơn vị như sau:

**I. Nội dung thanh tra**

Thanh tra đột xuất việc thực hiện công tác đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ Bon Bu Prăng II đi trung tâm xã Quảng Trục do UBND huyện Tuy Đức làm chủ đầu tư, theo các nội dung chính sau:

**1. Thông tin chung về việc thực hiện công tác đầu tư xây dựng của công trình**

- 1.1. Quyết định phê duyệt công trình đầu tư xây dựng.
- 1.2. Tình hình hoạt động của công trình từ khi có quyết định đầu tư đến nay.
- 1.3. Công tác lựa chọn hình thức quản lý dự án của chủ đầu tư.

**2. Các thông tin về công trình**

- 2.1. Tên công trình, mục tiêu của công trình, địa điểm xây dựng.
- 2.2. Tổng mức đầu tư được duyệt và thực hiện cấp phát vốn đầu tư.
- 2.3. Thời gian khởi công, hoàn thành.
- 2.4. Các đơn vị tham gia thực hiện công trình: Các đơn vị tư vấn, nhà thầu xây lắp, cung cấp thiết bị vật tư.

2.5. Tổng dự toán, dự toán các hạng mục được duyệt, giá trị thực hiện, giá trị thanh toán, quyết toán đến ngày.../.../....

2.6. Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

### **3. Quá trình chuẩn bị thực hiện công trình:**

3.1. Dự án đầu tư và các văn bản, tài liệu có liên quan như báo cáo, kiểm tra, khảo sát địa chất, tài liệu phân tích lựa chọn sơ bộ phương án đầu tư của các Ban, ngành về dự án và các văn bản thống nhất với địa phương.

3.2. Công tác tuyển chọn tư vấn cho việc lập, thẩm định dự án đầu tư.

### **4. Quá trình thực hiện:**

4.1. Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án, hình thức quản lý dự án của chủ đầu tư.

4.2. Hồ sơ khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn, nhật ký khảo sát, nhật ký giám sát; hồ sơ thiết kế kỹ thuật và các tài liệu về thẩm tra, thẩm định, quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết được duyệt của khu vực có dự án (tỷ lệ 1/2000, 1/500).

4.3. Hồ sơ liên quan đến giấy phép xây dựng.

4.4. Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu, kết quả đấu thầu của cấp có thẩm quyền, hồ sơ tài liệu về công tác lựa chọn các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công xây lắp, nhà thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị.

4.5. Hợp đồng với các đơn vị tư vấn lập dự án, thiết kế xây dựng, giám sát thi công, các nhà thầu thi công xây lắp, cung cấp, lắp đặt thiết bị, bảo hiểm công trình.

4.6. Công tác thi công xây dựng công trình.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, Quyết định phê duyệt bản vẽ thi công.

- Biện pháp tổ chức thi công, biên bản thống nhất và quyết định phê duyệt bản vẽ thi công.

- Hệ thống quản lý chất lượng công trình của chủ đầu tư, của nhà thầu.

- Tài liệu nghiệm thu các bộ phận, hạng mục... việc thực hiện các tiêu chuẩn trong thi công xây dựng.

- Hồ sơ, tài liệu phát sinh, bổ sung, sửa đổi thiết kế kỹ thuật (nếu có), hồ sơ kiểm định chất lượng công trình xây dựng.

- Hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng, nhật ký thi công.

4.7. Quyết định phê duyệt kế hoạch và phân bổ vốn đầu tư của dự án.

4.8. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán.

- Nghiệm thu, thanh toán công tác khảo sát, thiết kế các giai đoạn lập dự án và thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.

- Công tác nghiệm thu khối lượng sản phẩm xây lắp và thiết bị lắp đặt hoàn thành.

- Tài liệu tính toán, bảng tính chi tiết khối lượng nghiệm thu thanh toán của từng hạng mục, giai đoạn kỹ thuật của từng đợt nghiệm thu và toàn bộ công trình (Kể cả khối lượng phát sinh nếu có).

- Bảng tổng hợp thanh toán theo khối lượng đã thực hiện của từng hạng mục, từng giai đoạn đến thời điểm thanh tra.

- Các khối lượng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án (do thay đổi thiết kế, tính thiếu, sự cố công trình....).

- Tổng hợp các tài liệu về chi phí Ban QLDA và chi phí phục vụ công tác giải phóng mặt bằng.

- Công tác quyết toán công trình.

### **5. Công tác nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng:**

5.1. Biên bản, tài liệu về công tác nghiệm thu bàn giao công trình vào sử dụng.

5.2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực hoặc giấy chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng (Nếu có)

5.3. Thực hiện công tác quyết toán công trình.

5.4. Đánh giá hiệu quả dự án, công trình.

### **6. Các nội dung khác liên quan.**

- **Thời điểm thanh tra:** Kể từ khi triển khai thực hiện dự án, công trình đến thời điểm tiến hành thanh tra. Các nội dung khác có liên quan ngoài thời gian đã nêu, nếu xét thấy cần thiết vẫn tiến hành thanh tra để có cơ sở kết luận theo quy định.

- **Thời hạn thanh tra:** 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

+ Đoàn làm việc vào các ngày từ thứ 3 đến cuối giờ làm việc buổi chiều thứ 6 hàng tuần.

+ Những ngày không làm việc trực tiếp với đơn vị, đoàn sẽ thực hiện tác nghiệp tại Sở Xây dựng.

- Đối tượng thanh tra: UBND huyện Tuy Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra.

## **II. Phương pháp tiến hành thanh tra:**

1. Tổ chức công bố quyết định thanh tra; Chủ đầu tư và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có báo cáo bằng văn bản theo công văn yêu cầu của Đoàn thanh tra kèm tài liệu liên quan về việc đầu tư xây dựng của dự án.

2. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và chứng cứ, tài liệu thu thập được, Đoàn Thanh tra kiểm tra làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra.

3. Trong thời gian thanh tra, các đối tượng thanh tra có trách nhiệm cung cấp hồ sơ và giải trình các nội dung theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

4. Tiến hành thanh tra thực tế theo kế hoạch.

5. Quá trình thanh tra phải tuân theo pháp luật; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của đơn vị được thanh tra.

6. Nội dung làm việc giữa Đoàn thanh tra và các đơn vị, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra phải được lập biên bản, có chữ ký xác nhận của hai bên. Những nội dung chưa thống nhất, các cá nhân, đơn vị có trách nhiệm giải trình bằng văn bản.

7. Trong quá trình thanh tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm, Đoàn thanh tra sẽ tiến hành lập biên bản, để xác định rõ nội dung, tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân để tham mưu, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

8. Kết thúc thanh tra, Đoàn thanh tra có báo cáo kết quả thanh tra trình Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo, Đồng thời gửi dự thảo Kết luận thanh tra cho Chủ đầu tư góp ý.

- Tổ chức công bố kết luận thanh tra theo quy định ;
- Thành phần tham dự như trường hợp công bố Quyết định thanh tra;
- Thời gian: Đoàn sẽ thông báo sau.

9. Hoàn chỉnh ban hành chính thức kết luận thanh tra.

10. Chuyển Thanh tra Sở Xây dựng lập, ban hành các Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định thu hồi qua công tác thanh tra đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trên đây là chương trình kế hoạch làm việc của Đoàn thanh tra, đề nghị UBND huyện Tuy Đức và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cộng tác phối hợp. Đề Đoàn thanh tra hoàn thành nhiệm vụ được giao. Quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch này có thể có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế cụ thể./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (Báo cáo);
- Thành viên Đoàn TTra;
- Lưu TTra; VT.SXD;

**TRƯỞNG ĐOÀN THANH TRA**



Chánh Thanh tra Sở Xây dựng  
**Nguyễn Hồng Hà**